

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – TH**

Bản án số: 09/2025/HSST
Ngày 28 – 8 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – TH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Trung Thành và bà Lê Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quý Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – TH

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – TH tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – TH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2025/TLST-HS ngày 97 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N, sinh ngày 06/6/1960, tại tỉnh TH; căn cước công dân: 038060000996, cấp ngày 10 tháng 5 năm 2021; nơi đăng ký thường trú: Đường LLQ, phường TH, thành phố HN; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Bùi Thị K; vợ: Nguyễn Thị T; con: Có 02 con đã trưởng thành trên 18 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1989; nơi cư trú: Làng Z, xã KT, tỉnh TH. (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Thương T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Đường LLQ, phường TH, thành phố HN. (có mặt)

2. Anh Nguyễn Thương T, sinh năm 1964; nơi cư trú: Cụm A, phường PT, thành phố HN. (vắng mặt).

3. Anh Lê Văn T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn TP, xã KT, tỉnh TH (Có mặt).

3. Anh Hà Văn T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn TP, xã KT, tỉnh TH (Có mặt).

3. Chị Bùi Thị T, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn Thọ P, xã KT, tỉnh TH (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 33 phút ngày 20/12/2024, Nguyễn Thanh N điều khiển xe ô tô con biển kiểm soát 30A-256.42 (có Giấy phép lái xe theo quy định), trên đường HCM theo hướng xã CT đi xã TX, tỉnh TH, khi đến Km 562+150 thuộc thôn TP, xã KT, tỉnh TH Ngươi điều khiển xe đi sang bên trái theo chiều đi của mình, do không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường quy định dẫn đến va quệt phải xe mô tô biển kiểm soát 36K5-192.47 do anh Nguyễn Văn T điều khiển đi ngược chiều, làm xe và người ngã xuống đường, anh T bị thương và chết tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường là đường HCM, Km 562+150 thuộc thôn Kiên Minh, xã KT, tỉnh TH, đoạn đường cong cua về bên phải theo hướng đi xã TX, ngã ba giao nhau với đường Quốc lộ 47C, mặt đường dải nhựa, có vạch kẻ đường, hệ thống cọc tiêu, biển báo. Lòng đường rộng 16,3m, lòng đường bên phải rộng 3,4m, bên trái rộng 12,9m. Lề đường phải rộng 1,6m, trái rộng 12m. Xác định mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn là vạch sơn phía trong bên phải phân cách giữa lòng đường và lề đường bên phải theo hướng đi xã TX. Khoảng cách từ đầu dấu vết cà cách quãng số (1) đến điểm mốc cố định là 20,54m, có kích thước 18,30 x 0,01m.

Kết quả khám nghiệm tử thi đối với anh Nguyễn Văn T, kết luận nguyên nhân chết: “Đa chấn thương”.

Kết quả giám định dấu vết trên phương tiện, kết luận:

1. Va chạm giữa xe ô tô BKS 30A-256.42 và xe mô tô BKS 36K5-192.47:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước bên phải biển số trước xe ô tô BKS 30A - 256.42 (ảnh 5,6) với mặt lãn, má phải, má trái lớp trước (tương ứng hàng chữ "ROTATION" tại má phải) xe mô tô BKS 36K5 - 192.47 (ảnh 18,19,20,21).

- Tại thời điểm va chạm, hai phương tiện chuyển động ngược chiều.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết dầu loang (số 7) và vết cà số (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, trên đường HCM và thuộc chiều đường theo hướng từ huyện TX đi huyện CT.

- Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

2. Dấu vết ghi nhận tại mặt trước bên phải đầu xe ô tô BKS 30A - 256.42 (ảnh 12,13) phù hợp do va chạm với nạn nhân Nguyễn Văn T tạo nên.

- Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm giữa xe tô BKS 30A - 256.42 với nạn nhân Nguyễn Văn T trên mặt đường.

Kết quả giám định sinh học, kết luận: 03 (ba) tấm bông gửi giám định đều có ADN của một người nam giới. AND của người nam giới này trùng khớp với ADN của Nguyễn Thanh N.

Kết quả giám định nồng độ cồn, ma túy số đối với Nguyễn Văn T kết luận, không vi phạm nồng độ cồn và chất ma túy.

Kết quả giám định kỹ thuật số và điện tử đối với 02 tệp tin video có chứa nội dung vụ tai nạn giao thông, kết luận:

- Không tìm thấy dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 (hai) tệp video của 01 thẻ nhớ gửi giám định.

- Diễn biến vụ tai nạn giao thông được thể hiện trong Phụ lục.

- Không xác định được chiều hướng di chuyển và phần đường của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, ma túy và chất kích thích mạnh khác đối với Nguyễn Thanh N, không vi phạm nồng độ cồn và chất ma túy.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30A - 256.42 và xe mô tô biển kiểm soát 36K - 192.47 quá trình điều tra không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh N tiếp tục thu giữ và chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị can đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng), đại diện người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 08 ngày 06 tháng 8 năm 2025. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – TH đã truy tố Nguyễn Thanh N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” Theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T trình bày phù hợp lời khai của bị cáo và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Thanh N.

Tại cơ quan điều tra người làm chứng trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo của đại diện hợp pháp bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 70.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Công nhận bị cáo đã thực hiện xong phần bồi thường, trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền và giảm nhẹ mức phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

- Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Văn A vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ 33 phút ngày 20/12/2024, Nguyễn Thanh N có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô con biển kiểm soát 30A-256.42 trên đường HCM theo hướng xã CT đi xã TX, tỉnh TH, khi đến Km 562+150 thuộc thôn TP, xã KT, tỉnh TH Nguyễn Thanh N điều khiển xe đi sang bên trái theo chiều đi của mình, do đi không đúng phần đường quy định dẫn đến va quệt phải xe mô tô biển kiểm soát 36K5-192.47 do anh Nguyễn Văn T điều khiển đi ngược chiều, làm xe và người ngã xuống đường, anh T bị thương và chết tại chỗ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh N đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có khung hình phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông và an toàn cho xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi đi không đúng phần đường, làn đường có thể gây nguy hiểm và thiệt hại cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn tự tin hậu quả không xảy ra nên điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường theo quy định và gây ra vụ tai nạn giao thông

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện và thỏa thuận bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 600.000.000 đồng (sáu trăm triệu đồng); bị cáo Nguyễn Thanh N đã tham gia quân ngũ có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Nhất, Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng Ba và Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh N; bị cáo phạm tội đã trên 60 tuổi thuộc đối tượng là người cao tuổi phạm tội. Đây là các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Trước khi phạm tội bị cáo nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo phạm tội do lỗi vô ý được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 03 tình tiết quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thanh N là phù hợp, việc không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Xét thấy, bị cáo đã trên 60 tuổi và là hưu trí, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30A - 256.42 và xe mô tô biển kiểm soát 36K - 192.47 quá trình điều tra không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh N là giấy tờ tùy thân của bị cáo, trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh N sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Thanh N và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận và thực hiện xong phần bồi thường, nên Hội đồng xét xử công nhận bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận và thực hiện xong phần bồi thường dân sự.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Hưng phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh N 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại Giấy phép lái xe cho Nguyễn Thanh N. (Việc trả lại Giấy phép lái xe sẽ được Tòa án thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TH;
- Sở Tư pháp tỉnh TH;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND khu vực 10 – TH;
- UBND xã NL, tỉnh NA;
- Thi hành án dân sự tỉnh TH;
- CQTHAHS Công an tỉnh TH;
- CQCSĐTCA tỉnh TH (PC 01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh

Nơi nhận:

- VKSND huyện NL;
- VKSND tỉnh TH;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NL;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Công an huyện NL;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Xuân Vinh

Nơi nhận:

- VKSND huyện NL;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NL;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Công an huyện NL;
- Lưu hồ sơ.

**T/M:HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Xuân Vinh

